

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định về phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang (lần 3)

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 7470/SXD-VP ngày 15/7/2026 của Sở Xây dựng về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định về phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang (lần 3). Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Quyết định

Sau hợp nhất tỉnh, Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về việc quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND là những quy định được tiếp tục áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) theo Phụ lục I kèm theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 01/7/2025. Hiện nay, căn cứ ban hành của 02 Quyết định trên là Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

Tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP quy định trách nhiệm Ủy ban nhân dân tỉnh “1. Tổ chức quản lý nhà nước về công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn toàn tỉnh; phân công, **phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn cho cơ quan chuyên môn trực thuộc** và Ủy ban nhân dân các cấp **theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương**”.

Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “.... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.** Cơ quan, cá nhân phân cấp chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp, trừ trường hợp cơ quan, tổ

chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có đề nghị và tự bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

Khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó ...”; điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định để quy định “c) *Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*”.

Căn cứ quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang là đúng thẩm quyền (với đối tượng được phân cấp đảm bảo theo khoản 1 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP và Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

2. Về sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính; nguồn tài chính; nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Nội dung dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính.

b) Trên cơ sở Công văn số 2214/SXD-VP ngày 16/3/2026 của Sở Xây dựng về việc lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định, trong đó “Sở Tài chính có ý kiến về nguồn tài chính; Sở Nội vụ có ý kiến về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực; Sở Tư pháp có ý kiến về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”:

- Về nguồn tài chính: Sở Tài chính có ý kiến tại Công văn số 2089/STC-GCS ngày 26/3/2026.

- Về nguồn nhân lực và việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp: Sở Nội vụ có ý kiến tại Công văn số 3801/SNV-VP ngày 26/3/2026.

- Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến tại Công văn số 1652/SKHCN-CĐS ngày 25/3/2026.

3. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo Quyết định

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và nội dung dự thảo Quyết định

Cơ bản thống nhất với dự thảo Quyết định. Đề nghị điều chỉnh “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 3 Điều 4 thành “Chủ tịch UBND cấp xã” cho thống nhất với nội dung đã quy ước viết tắt.

b) Thủ tục soạn thảo Quyết định

Quá trình xây dựng Quyết định từ xin chủ trương đến giai đoạn gửi Sở Tư pháp thẩm định, cơ bản đảm bảo quy định, cụ thể:

- Quyết định được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận cho xây dựng tại Công văn số 3532/VP-NC ngày 09/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (thủ tục thông thường).

- Trên cơ sở chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng lấy ý kiến dự thảo Quyết định các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tại Công văn số 2214/SXD-VP ngày 16/3/2026.

- Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Xây dựng có văn bản gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Hồ sơ khác

- Dự thảo Tờ trình:

Khoản 1 Mục I: Trình bày trực tiếp quy định về thẩm quyền phân cấp tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP, những khoản khác của Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP không liên quan, đề nghị bỏ.

Khoản 1 Mục II có nội dung “*Việc ban hành Quyết định nhằm quy định các nội dung chưa được **phân công**... quản lý công viên, cây xanh...*”. Tại phạm vi điều chỉnh của Quyết định, không quy định việc phân công, do đó đề nghị Sở Xây dựng rà soát bỏ nội dung trên và điều chỉnh cho các hồ sơ dự thảo Quyết định còn lại cho thống nhất.

Mục III bố cục thành khoản 1 về “Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng” tại Mục V cho đúng Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Điểm a khoản 1 Mục VI: Nhận định rõ nguồn lực về kinh phí, nhân sự có phát sinh hay không, không nêu chung “*phân cấp thực hiện tương tự như quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh*”.

Hồ sơ gửi kèm theo: Bỏ hồ sơ “Dự thảo Tờ trình”, bổ sung “Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật, Báo cáo thẩm định, Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định”.

- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định: Trình bày theo gợi ý, cột 2 (dự thảo văn bản), tức là các quy định dự kiến ban hành tại dự thảo Quyết định. Cột 3, thuyết minh những nội dung được kế thừa; nội dung được sửa đổi, bổ sung; nội dung thay thế, bãi bỏ (nếu có); nội dung phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có).

- Bản đánh giá việc phân cấp: Nội dung Mục II chưa thống nhất với dự thảo Quyết định. Đề nghị trình bày tại Mục II này theo gợi ý: Sự cần thiết phân cấp, thẩm quyền phân cấp, nội dung phân cấp; điều kiện bảo đảm để thực hiện nội dung được phân cấp; việc thực hiện kiểm tra, giám sát sau khi phân cấp.

- Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội: Trong hồ sơ có nêu cơ sở pháp lý làm cơ sở xây dựng Quyết định là “Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND..”, trong khi Quyết định trên là cơ sở thực tiễn, nhưng cơ sở này đã hết hiệu lực sau hợp nhất tỉnh, do đó không cần thiết đề cập tại Báo cáo. Rà soát nội dung tại hồ sơ cho thống nhất với dự thảo Quyết định.

- Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật (Báo cáo số 526/BC-SXD ngày 30/7/2026): Đề nghị không tổng kết đối với Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 16/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, lý do đã chấm dứt hiệu từ thời điểm 01/7/2025.

II. KẾT LUẬN

Hồ sơ dự thảo quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, dthang.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc